

TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1193/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển
Vườn ươm Công nghệ công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc
tại thành phố Cần Thơ

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: 8
	Ngày: 31/7

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu ngày 14 tháng 06 năm 2005;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 03 tháng 6 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 08 tháng 6 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập cá nhân ngày 21 tháng 11 năm 2007 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân ngày 22 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Vườn ươm Công nghệ công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc tại thành phố Cần Thơ (sau đây gọi tắt là Vườn ươm).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ chế, chính sách đặc thù trong quyết định này áp dụng đối với Vườn ươm, các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ chức khoa học và công nghệ được thành lập theo pháp luật Việt Nam (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp) và các cá nhân có liên quan tham gia ươm tạo công nghệ tại Vườn ươm; dự án đầu tư ứng dụng công nghệ được ươm tạo thành công tại Vườn ươm.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Vườn ươm là cơ sở nghiên cứu khoa học, ươm tạo và phát triển công nghệ trong các lĩnh vực công nghiệp chế biến nông sản; công nghiệp chế biến thủy sản; công nghiệp cơ khí chế tạo phục vụ chế biến nông, thủy sản; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp; hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực. Vườn ươm bao gồm khu vườn ươm với diện tích khoảng 200ha được Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ giao quản lý và trụ sở Vườn ươm đặt tại Khu công nghiệp Trà Nóc 2, thành phố Cần Thơ. Vườn ươm được xây dựng bằng nguồn vốn viện trợ phát triển không hoàn lại của Chính phủ Hàn Quốc và vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam.

2. Doanh nghiệp ươm tạo công nghệ tại Vườn ươm là các doanh nghiệp sản xuất có ngành nghề phù hợp với các lĩnh vực quy định tại Khoản 1 Điều này. Doanh nghiệp phải được Vườn ươm xét chọn, tuyển chọn, phê duyệt và triển khai thực hiện ươm tạo công nghệ tại Vườn ươm.

3. Dự án đầu tư ứng dụng công nghệ được ươm tạo thành công tại Vườn ươm (sau đây gọi tắt là Dự án đầu tư) là dự án được cơ quan có thẩm quyền cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc phê duyệt theo quy định hiện hành; trong đó điều kiện ứng dụng công nghệ được ươm tạo thành công tại Vườn ươm là điều kiện bắt buộc đối với chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư.

4. Ươm tạo công nghệ là hoạt động hỗ trợ của Vườn ươm đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư và cá nhân có liên quan trong các lĩnh vực quy định tại Khoản 1 Điều này nhằm: phát triển, hoàn thiện công nghệ, làm chủ công nghệ mới; huy động vốn đầu tư, tổ chức sản xuất, kinh doanh, xúc tiến thương mại; thực hiện thủ tục pháp lý và các dịch vụ cần thiết khác để phát triển doanh nghiệp hoặc thực hiện dự án đầu tư.

Chương II CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA VƯỜN ƯƠM

Điều 4. Ưu đãi cho Vườn ươm

1. Chính phủ hỗ trợ có mục tiêu từ nguồn vốn ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác để Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ xây dựng hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu vườn ươm tại Khu công nghiệp Ô Môn với

diện tích khoảng 200 ha và giao cho Vườn ươm quản lý. Chế độ quản lý, sử dụng đất của Vườn ươm được thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ sử dụng đất của khu công nghiệp.

2. Vườn ươm phê duyệt dự án đầu tư sản xuất kinh doanh phát triển sản phẩm và ứng dụng công nghệ được ươm tạo thành công tại Vườn ươm. Dự án thuộc Danh mục các dự án được vay vốn tín dụng đầu tư theo quy định của pháp luật về tín dụng đầu tư nhà nước được ưu tiên vay vốn từ Ngân hàng Phát triển Việt Nam theo quy định.

3. Hàng hóa nhập khẩu phục vụ trực tiếp vào hoạt động ươm tạo công nghệ của Vườn ươm được miễn thuế nhập khẩu theo quy định ưu đãi về thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để sử dụng trực tiếp vào hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phê duyệt danh mục hàng hóa nhập khẩu phục vụ trực tiếp vào hoạt động ươm tạo công nghệ của Vườn ươm để thực hiện miễn thuế nhập khẩu theo quy định hiện hành.

4. Vườn ươm được ưu tiên xem xét bố trí nguồn vốn ODA, các nguồn vốn hợp tác quốc tế, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước phục vụ trực tiếp vào hoạt động ươm tạo công nghệ tại Vườn ươm theo quy hoạch và định hướng sử dụng nguồn vốn vay, viện trợ nước ngoài của Chính phủ và áp dụng cơ chế tài chính theo quy định.

5. Khi được Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ giao quyền tự chủ, Vườn ươm được vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp theo quy định hiện hành.

Điều 5. Ưu đãi cho doanh nghiệp ươm tạo công nghệ tại Vườn ươm

1. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

Hàng hóa nhập khẩu của doanh nghiệp phục vụ trực tiếp vào hoạt động ươm tạo công nghệ tại Vườn ươm được miễn thuế nhập khẩu theo quy định ưu đãi về thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để sử dụng trực tiếp vào hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Vườn ươm có trách nhiệm phê duyệt danh mục hàng hóa nhập khẩu phục vụ trực tiếp vào hoạt động ươm tạo công nghệ tại Vườn ươm của doanh nghiệp để thực hiện miễn thuế nhập khẩu theo quy định hiện hành.

2. Các ưu đãi khác bao gồm:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ hoạt động thực hiện đề tài, dự án ươm tạo công nghệ tại Vườn ươm được xác định là thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới thuộc lĩnh vực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và được hưởng ưu đãi cao nhất về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

b) Chính sách thuế giá trị gia tăng đối với sản phẩm tạo ra từ các hoạt động ứng dụng công nghệ ươm tạo tại Vườn ươm thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

c) Sản phẩm tạo ra từ các hoạt động ứng dụng công nghệ ươm tạo tại Vườn ươm được hưởng ưu đãi đối với hàng hóa trong nước theo quy định của Luật Đầu thầu.

d) Thu nhập từ tiền lương, tiền công của các chuyên gia nghiên cứu khoa học, công nghệ phát sinh từ hoạt động hỗ trợ trực tiếp ươm tạo công nghệ tại Vườn ươm được xác định là phần tiền lương làm thêm giờ được trả cao hơn so với tiền lương làm trong giờ và được miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Hiệp định tránh đánh thuế hai lần, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Vườn ươm xác nhận, phê duyệt thu nhập của doanh nghiệp tại Điểm a); Sản phẩm tại Điểm c); danh sách chuyên gia và thu nhập tại Điểm d) nêu tại Khoản 2 Điều này làm cơ sở thực hiện miễn, giảm thuế theo quy định.

3. Hỗ trợ nghiên cứu khoa học phát triển công nghệ và đào tạo nhân lực

a) Doanh nghiệp tham gia ươm tạo công nghệ tại Vườn ươm được hỗ trợ mức kinh phí tối đa theo quy định hiện hành cho các hoạt động tư vấn hỗ trợ hoạt động ươm tạo công nghệ, đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với công nghệ được ươm tạo hoàn thiện tại Vườn ươm, đăng ký chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

b) Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn trong nước nhưng không quá 04 triệu đồng/người/năm cho nhân lực quản lý và đội ngũ nghiên cứu phát triển công nghệ của các doanh nghiệp tham gia ươm tạo công nghệ tại Vườn ươm. Hỗ trợ một phần kinh phí đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn tại nước ngoài cho đội ngũ nghiên cứu phát triển công nghệ của các doanh nghiệp tham gia ươm tạo công nghệ tại Vườn ươm theo quy định hiện hành đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức.

c) Hỗ trợ kinh phí nghiên cứu khoa học phát triển công nghệ theo định mức như sau:

- Hỗ trợ miễn phí văn phòng làm việc tại Vườn ươm nhưng không quá 60m² và không bao gồm các chi phí dịch vụ điện, nước, thông tin liên lạc;

- Hỗ trợ tối đa 50% chi phí thuê máy móc, thiết bị của Vườn ươm;

- Hỗ trợ tối đa 50% kinh phí cho các hoạt động chuyển giao công nghệ, nghiên cứu làm chủ công nghệ, mua vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu sử dụng trong quá trình thực hiện nghiên cứu thí nghiệm tại các cơ sở phòng thí nghiệm của Vườn ươm. Tổng kinh phí hỗ trợ không quá 500 triệu đồng trong một năm cho một doanh nghiệp ươm tạo tại Vườn ươm. Kinh phí hỗ trợ cho doanh nghiệp trong các hoạt động này được thực hiện theo nguyên tắc khoán chi toàn bộ đến sản phẩm cuối cùng.

Giám đốc Vườn ươm thành lập Hội đồng tư vấn độc lập xét chọn, tuyển chọn đề xuất ươm tạo công nghệ tại Vườn ươm. Giám đốc Vườn ươm phê duyệt nội dung, kinh phí và thời gian hỗ trợ nghiên cứu phát triển công nghệ, đào tạo nhân lực theo quy định. Thời gian ươm tạo công nghệ tại Vườn ươm được hỗ trợ kinh phí ngân sách không quá 03 năm kể từ thời điểm giao kinh phí hỗ trợ hoặc phê duyệt thực hiện.

4. Doanh nghiệp chủ trì hoạt động ươm tạo công nghệ thành công tại Vườn ươm được cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định.

Điều 6. Ưu đãi cho Dự án đầu tư

1. Ưu đãi về thuế

a) Thuế thu nhập doanh nghiệp: Thu nhập doanh nghiệp từ thực hiện Dự án đầu tư được xác định là thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới thuộc lĩnh vực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, doanh nghiệp được hưởng ưu đãi cao nhất về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

b) Thuế xuất nhập khẩu

Dự án đầu tư tại Vườn ươm được xếp loại là dự án đầu tư vào nghiên cứu và phát triển chiếm 25% doanh thu trở lên. Hàng hóa nhập khẩu của doanh nghiệp để thực hiện Dự án đầu tư tại Vườn ươm được miễn thuế nhập khẩu theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu. Vườn ươm có trách nhiệm phê duyệt danh mục hàng hóa nhập khẩu này để thực hiện miễn thuế nhập khẩu theo quy định hiện hành.

Trường hợp cần thiết, đối với các dự án đầu tư không thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư nêu tại Phụ lục I Danh mục lĩnh vực được ưu đãi về thuế nhập khẩu ban hành kèm theo Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định cho miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hoá để tạo tài sản cố định của dự án đầu tư vào khu Vườn ươm như quy định đối với dự án đầu tư vào khu công nghiệp theo quy định tại Khoản 20 Điều 12 Nghị định 87/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Ưu đãi về tiền thuê đất.

Dự án đầu tư được ưu tiên thuê đất tại khu vườn ươm nêu tại khoản 1 Điều 4 của Quyết định này và được miễn tiền thuê đất trong 05 năm đầu tiên và giảm 50% tiền thuê đất phải nộp cho 05 năm tiếp theo kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất với Vườn ươm.

3. Ưu đãi về tín dụng

Doanh nghiệp chủ Dự án đầu tư thuộc đối tượng bảo lãnh vay vốn theo quy định của pháp luật hiện hành được Ngân hàng Phát triển Việt Nam bảo lãnh vay vốn tại các tổ chức tín dụng hoạt động tại Việt Nam.

4. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp và ưu đãi về sử dụng đất cho Dự án đầu tư được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do cơ quan có thẩm quyền thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ cấp, điều chỉnh theo quy định hiện hành.

Điều 7. Hỗ trợ phát triển thị trường

Doanh nghiệp tham gia ươm tạo công nghệ tại Vườn ươm hoặc doanh nghiệp chủ Dự án đầu tư được hỗ trợ cho hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường như sau:

1. Ưu tiên xét chọn, hỗ trợ tối đa các hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường theo quy định của Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia.

2. Miễn phí giới thiệu công nghệ, sản phẩm của các doanh nghiệp tham gia ươm tạo trên website của Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

3. Ưu tiên xét chọn, hỗ trợ tối đa khi tham gia các hoạt động của Chương trình khuyến công quốc gia, Chương trình Thương hiệu quốc gia của Trung ương, địa phương.

Kinh phí hỗ trợ phát triển thị trường cho doanh nghiệp tại Điều này được trích từ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình khuyến công quốc gia, Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia của Trung ương, địa phương và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định hiện hành.

Điều 8. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí chi hoạt động của bộ máy quản lý Vườn ươm do Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ cân đối, bố trí từ nguồn ngân sách địa phương;

2. Kinh phí chi thực hiện các hoạt động ươm tạo của Vườn ươm được cân đối, bố trí từ các nguồn vốn sau:

a) Ngân sách nhà nước trung ương và địa phương:

- Kinh phí khoa học và công nghệ;
- Kinh phí đầu tư phát triển;
- Kinh phí sự nghiệp kinh tế;
- Kinh phí sự nghiệp đào tạo;
- Vốn ODA và các nguồn vốn hợp tác quốc tế, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

b) Vốn tín dụng từ Ngân hàng Phát triển Việt Nam, các ngân hàng Thương mại và các tổ chức tín dụng.

c) Kinh phí từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp:

- Vốn tự có của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp;
- Vốn huy động khác.

d) Kinh phí từ các quỹ:

- Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia;
- Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia;
- Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp;
- Các quỹ khác.

đ) Nguồn thu từ các hoạt động có thu của Vườn ươm bao gồm: cung cấp dịch vụ, cho thuê đất, các nguồn thu hợp pháp khác.

e) Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

3. Hàng năm, Vườn ươm lập kế hoạch tài chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để tổ chức thực hiện theo quy định về ngân sách nhà nước.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ và các Bộ, cơ quan có liên quan hướng dẫn, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Quyết định này và định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định điều chỉnh khi cần thiết.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ:

- Là cơ quan chủ quản, quyết định thành lập, giải thể và quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và quy chế hoạt động Vườn ươm.
- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan có liên quan quy hoạch khu vườn ươm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu vườn ươm theo quy định.
- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính cân đối, bố trí kinh phí hoạt động của Vườn ươm trình các cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định hiện hành.
- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan có liên quan thực hiện các ưu đãi, hỗ trợ tại Quyết định này.
- Phối hợp với Bộ Công Thương giám sát, đánh giá và định kỳ hàng năm báo cáo tình hình thực hiện Quyết định này.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ cân đối, bố trí vốn ngân sách và xem xét quyết định phân kỳ đầu tư trên cơ sở đánh giá hiệu quả hoạt động của Vườn ươm và quy mô phát triển Vườn ươm để triển khai thực hiện các nội dung của Quyết định theo quy định hiện hành.

4. Bộ Tài chính:

- Chủ trì, bố trí dự toán chi thường xuyên bổ sung có mục tiêu cho Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ thực hiện các nội dung của Quyết định này theo khả năng cân đối ngân sách hàng năm.
- Chủ trì, hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi về hỗ trợ ngân sách nhà nước, thuế và tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước theo quy định tại Quyết định này.

5. Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ và các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn, triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 10. Điều khoản thi hành

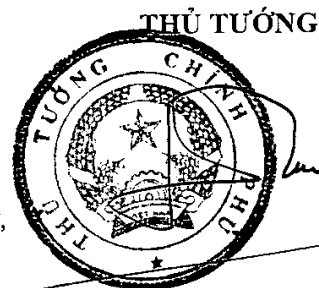
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Thời gian thực hiện thí điểm đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020. Kết thúc giai đoạn thí điểm, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ và các Bộ, ngành liên quan tổng kết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường;
- HĐND, UBND thành phố Cần Thơ;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, KTN, KGVX, V.III;
- Lưu: VT, QHQT (3b). 36



Nguyễn Tấn Dũng